

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**
Số: 130/2023/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TP. Thanh Hóa, ngày 07 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 279/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đặng Thị T1**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Đội 5, thôn ĐN, xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Lương S**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số nhà 01, đường ĐT, phường ĐC, Thành phố Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 144; Khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, **57, 58, 81, 82 và 83** Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều **6; điểm a Khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27** Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14; Danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **29** tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **chị Đặng Thị T1** và anh **Nguyễn Lương S**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

3. - Về hôn nhân: **chị Đặng Thị T1** và anh **Nguyễn Lương S** thống nhất xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích

hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Đặng Thị T1 và anh Nguyễn Lường S thống nhất xác định anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Lường VN, sinh ngày 19/04/2018. Ly hôn anh chị thỏa thuận: giao cháu Nguyễn Lường VN cho chị Đặng Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Lường S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng mỗi tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2023 cho đến khi cháu VN thành niên.

Anh Nguyễn Lường S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: chị Đặng Thị T1 và anh Nguyễn Lường S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Đặng Thị T1 tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện chịu thay anh S 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0002966 ngày 19/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị T1 đã nộp đủ.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tp. Thanh Hóa ;
- Chi cục THADS Tp. Thanh Hóa ;
- UBND phường ĐC, Tp. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Khánh Tân